

“RÚT CHÂN” CUỐI TUẦN

*Câu chuyện hôm nay: MBB – Ghi
chép gặp doanh nghiệp*

BẢN TIN SÁNG 07/11/2022





➤ **CHÍNH THỨC RA MẮT** ◀

eduDragon

**TOP HỆ THỐNG ĐÀO TẠO ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN
TOÀN DIỆN TẠI VIỆT NAM**



- ✓ **KHO KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU, ĐA DẠNG**
- ✓ **TỐI ƯU TRẢI NGHIỆM HỌC TẬP**
- ✓ **HOÀN TOÀN MIỄN PHÍ**

KHÁM PHÁ NGAY!



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 997.2 ▼ 2.2% **VN30** 997.9 ▼ 2.5% **HNX-Index** 204.6 ▼ 2.9%

- ❖ Tâm lý của Nhà đầu tư vẫn chưa cải thiện sau diễn biến đi lùi trong những phiên vừa qua, thị trường tiếp tục mở cửa trong trạng thái lao dốc. Đà giảm sâu có lúc khiến VN-Index giảm gần 45 điểm vào buổi sáng. Bước vào phiên chiều, lực bán hạ nhiệt, đã tạo cơ hội cho chỉ số cân bằng trở lại và hồi phục nhanh.
- ❖ Mặc dù, thị trường đã thu hẹp đà giảm đáng kể trong phiên chiều, nhưng diễn biến hồi phục phân hóa rõ rệt giữa các nhóm ngành. Nổi bật nhất là nhóm Ngân hàng khi dòng tiền hỗ trợ tham gia mạnh mẽ và góp công lớn vào đà tăng cuối phiên của thị trường chung. Nhóm Vận tải biển cũng giao dịch khá tốt. Ngược lại, nhóm Bán lẻ, Chứng khoán, Xây dựng, Hóa chất... giảm sâu và thậm chí có những cổ phiếu vẫn đóng cửa giảm hết biên độ.
- ❖ Bất chấp đà giảm sâu từ đầu phiên, thị trường chung đã hồi phục mạnh nhờ sự trở lại của nhóm Ngân hàng. Mô hình nến đảo chiều Hammer với thanh khoản lớn có thể cho thấy nỗ lực của dòng tiền lớn để giữ thị trường không rơi vào trạng thái tiêu cực trong phiên giao dịch cuối tuần. Dù vậy, diễn biến giữa các ngành còn khá phân cực.
- ❖ Do đó, tín hiệu hỗ trợ này cần xác nhận trong phiên giao dịch kế tiếp. Dự kiến, VN-Index sẽ quay trở lại kiểm tra cung cầu tại ngưỡng hỗ trợ quanh 980 điểm. Nếu dòng tiền tiếp tục có động thái hỗ trợ thì thị trường sẽ có cơ hội phục hồi trở lại.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư cần chậm lại và quan sát động thái của dòng tiền hỗ trợ để đánh giá lại trạng thái của thị trường.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index



Thế giới

Mỹ

Chứng khoán Mỹ phục hồi mạnh, giá dầu tăng bùng nổ hơn 5%

Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Sáu, nhưng hoàn tất một tuần giảm điểm, trong bối cảnh nhà đầu tư tranh luận về ảnh hưởng của thống kê việc làm mới nhất đến các đợt tăng lãi suất sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Giá dầu thô tăng bùng nổ vì nỗi lo thiếu cung, bất chấp nguy cơ suy thoái kinh tế toàn cầu vẫn hiện hữu. Lúc đóng cửa, chỉ số Dow Jones tăng 401,97 điểm, tương đương tăng 1,26%, còn 32.403,22 điểm. Chỉ số S&P 500 tăng 1,36%, đạt 3.770,55 điểm. Chỉ số Nasdaq tăng 1,28%, đạt 10.475,25 điểm. [Xem thêm](#)

Thế giới

Trung Quốc

Trung Quốc nới lỏng quy định tài chính với doanh nghiệp bất động sản

Ủy ban Điều tiết Chứng khoán Trung Quốc (CSRC) sẽ cho phép một số công ty bất động sản huy động tiền bằng cách bán cổ phiếu Trung Quốc loại A (A-Shares, cổ phiếu chứng khoán của các công ty có trụ sở tại Trung Quốc đại lục, giao dịch trên 2 sàn chứng khoán Trung Quốc là Sàn giao dịch chứng khoán Thượng Hải (SSE) và Sàn giao dịch chứng khoán Thâm Quyến), nhưng số tiền thu được không thể đầu tư vào kinh doanh bất động sản, Tạp chí Chứng khoán Trung Quốc đưa tin. [Xem thêm](#)

Trong nước

FDI

FDI vẫn chọn Việt Nam

Tỉnh Bình Dương đã thống nhất nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 là 12.182 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương là 9.040 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Thế giới

Tài chính

Thống đốc Nguyễn Thị Hồng: Thị trường tiền tệ, ngoại hối chịu nhiều áp lực

Chia sẻ với báo giới, Thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết, xét về bình diện toàn hệ thống, thanh khoản các tổ chức tín dụng vẫn đang tốt và hiện có dư thừa. Chỉ có điều trong tháng 10 vừa qua thị trường chịu tác động chủ yếu bởi yếu tố tâm lý và diễn biến phức tạp của kinh tế thế giới. [Xem thêm](#)

Trong nước

Tài chính

VDSC: NHNN có thể tăng thêm lãi suất điều hành 0,5-1 điểm % từ nay đến Q1/23

Theo VDSC, dự địa tăng tiếp lãi suất điều hành sẽ tùy thuộc vào diễn biến áp lực các yếu tố bên ngoài, lạm phát trong nước và áp lực mất giá của tiền đồng. Theo báo cáo vĩ mô tháng 11 của Chứng khoán Rồng Việt (VDSC), các chuyên gia tại đây dự báo khả năng Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ điều chỉnh tăng thêm lãi suất điều hành ít nhất 0,5-1 điểm % trong quý IV/2022 đến quý I/2023. [Xem thêm](#)

Trong nước

Đầu tư công

Bình Dương dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 là 12.182 tỷ đồng

Tỉnh Bình Dương đã thống nhất nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 là 12.182 tỷ đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương là 9.040 tỷ đồng. [Xem thêm](#)

Trong nước

Hàng hóa

Nhà máy lọc dầu Dung Quất tiếp tục tăng công suất lên 112%

Thông tin từ CTCP Lọc hóa Dầu Bình Sơn (BSR) cho biết từ đêm 04/11 đến rạng sáng 05/11/2022, nhà máy lọc dầu (NMLD) Dung Quất đã nâng dần công suất lên 112% để góp phần giảm áp lực nguồn cung xăng dầu cho cả nước. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/11/2022	Cơ cấu danh mục HNX30 có hiệu lực
01/11/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
07/11/2022	Các thay đổi chỉ số VN30, VNFINLEAD, VNFIN SELECT, VNDIAMOND có hiệu lực áp dụng
11/11/2022	Công bố cơ cấu danh mục MSCI
14/11/2022	Hạn công bố BCTC Q3/2022 soát xét (không bắt buộc)
17/11/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2211
29/11/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 11/2022
01/12/2022	Công bố PMI (Purchasing Managers Index)
01/12/2022	Ngày hiệu lực cơ cấu danh mục MSCI
02/12/2022	Công bố cơ cấu danh mục FTSE và VNM ETF
15/12/2022	Đáo hạn HĐTL VN30F2212
16/12/2022	Ngày thực hiện cơ cấu Quỹ FTSE và VNM ETF
29/12/2022	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam cả năm 2022

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/11/2022	Úc	Quyết định chính sách RBA
01/11/2022	Mỹ	Công bố báo cáo "Khảo sát việc làm và luân chuyển lao động (JOLTS)
02/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
03/11/2022	Mỹ	FED công bố kết quả họp FOMC
03/11/2022	Anh	Quyết định chính sách BoE
03/11/2022	Châu Âu	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
03/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
04/11/2022	Mỹ	Công bố tỷ lệ thất nghiệp
08/11/2022	Mỹ	Bầu cử Quốc hội
09/11/2022	Trung Quốc	Công bố số liệu lạm phát
09/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
10/11/2022	Mỹ	Công bố số liệu lạm phát
10/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
16/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
17/11/2022	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
18/11/2022	Nhật	Công bố số liệu lạm phát
21/11/2022	Trung Quốc	Quyết định lãi suất cơ bản
24/11/2022	Mỹ	Cuộc họp của Ủy ban Thị trường mở Liên bang (FOMC)
30/11/2022	Châu Âu	Công bố số liệu lạm phát YoY

Ghi chép gặp doanh nghiệp – Ngân hàng TMCP Quân đội (HSX-MBB)

Chiều ngày 01/11/2022, chúng tôi đã tham gia buổi gặp gỡ với MBB, một số thông tin đáng chú ý như sau:

I. Cập nhật KQKD 9T2022

Thu nhập hoạt động (TOI) 9T2022 đạt 33.841 tỷ đồng (+26,2% svck), trong đó tính riêng ngân hàng mẹ TOI tăng 22% và các công ty con tăng 39% svck. Chi phí dự phòng giảm 25,9% svck, giúp Lợi nhuận trước thuế (LNTT) 9 tháng đạt 18.192 tỷ đồng (+53,1% svck, trong đó các công ty con đóng góp 11,4%).

Trong Q3/2022, NIM của MBB (ngân hàng mẹ) tiếp tục mở rộng, tăng 30 bps so với cuối 2021 (tăng lên 4,9% so với 4,7%). Xu hướng này có thể không duy trì trong ngắn hạn 3-4 tháng tới vì có độ trễ trong thay đổi lãi suất cho vay theo lãi suất huy động. MBB cho biết lãi suất huy động của ngân hàng mới tăng mạnh gần đây, điều này khiến NIM có thể giảm trong 1-2 quý tới. MBB đánh giá, NIM dài hạn vẫn sẽ tăng nhờ tăng cho vay KH cá nhân và tài chính tiêu dùng.

Ngoài ra, việc thu nhập dịch vụ giảm do mảng IB (tư vấn phát hành TPDN) chịu ảnh hưởng từ Nghị định 65/2022/NĐ-CP khiến thu nhập ngoài lãi của MBB giảm 4,4% trong 9T2022, mặc dù doanh thu từ ngân hàng số vẫn tăng hàng tháng.

Bảng: Kết quả kinh doanh 9T2022 của MBB (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	9T2022	9T2021	Svck (%)
Thu nhập từ lãi	26.394	19.030	38,7%
Thu nhập ngoài lãi	7.448	7.788	-4,4%
Tổng thu nhập HĐ- TOI	33.841	26.818	26,2%
Chi phí hoạt động	11.187	8.914	25,5%
Chi phí dự phòng	4.462	6.019	-25,9%
LNTT	18.192	11.885	53,1%

Nguồn: MBB

Chất lượng tín dụng được kiểm soát tốt với tỷ lệ nợ xấu (NPL) hợp nhất đạt 1,04% (giảm so với 1,2% cuối Q2/2022). Trong đó tỷ lệ nợ xấu ngân hàng mẹ giảm còn 0,77%, so với 0,95% cuối Q2/2022. NPL của cho vay BĐS và xây dựng là 0,7%, thấp hơn NPL của cả danh mục cho vay. Nợ tái cơ cấu tính đến hết Q3/2022 chiếm tỷ trọng nhỏ, giảm xuống còn 0,52% so với 1,68% danh mục cho vay ở thời điểm cuối năm 2021.

II. Cơ cấu tín dụng và huy động

Đến hết tháng 9/2022, tổng tài sản (TTS) của MBB tăng 8% so với thời điểm đầu năm (YTD):

- Số dư tín dụng tăng 17,1% YTD và 2,2% so với Q2/2022 (QoQ). Trong cơ cấu tín dụng, 43% là khách hàng cá nhân, 46% là khách hàng doanh nghiệp và 11% là TPDN (cơ cấu này cuối năm 2021 là 41%, 48% và 11%).
- Số dư huy động tăng 6,1% YTD và giảm 1,7 % QoQ, trong đó 41% là khách hàng cá nhân, 35% là khách hàng doanh nghiệp và 21% là giấy tờ có giá (cơ cấu này cuối năm 2021 là 45%, 41% và 15%). Nhờ tăng huy động từ giấy tờ có giá – phát hành trái phiếu với lãi suất thấp hơn huy động tiền gửi, kể từ năm ngoái đến nay, MBB đã hạn chế được tác động của tình hình lãi suất huy động tăng mạnh, nhất là giai đoạn từ tháng 9/2022 khi NHNN điều chỉnh tăng lãi suất điều hành 2 lần, mỗi lần 100 điểm cơ bản. CASA suy giảm cả về số dư và tỷ lệ (từ 48,7% cuối 2021 còn 43% trong Q3/2022).

III. Chất lượng tài sản chi tiết

Về tín dụng cho Trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) và ngành bất động sản (BDS): MBB hiện cho vay các nhà phát triển dự án chiếm 4% danh mục. Hai khách hàng lớn là Novaland (NVL) và Trung Nam vẫn trả nợ, lãi đúng hạn và vẫn đang được phân loại vào nợ nhóm 1.

- TPDN sẽ đáo hạn chủ yếu trong năm 2023 và 2024, tỷ lệ bao phủ nợ xấu của MBB đang khá cao (208%) nên ngân hàng đánh giá không đáng lo ngại về khả năng nợ xấu phát sinh sẽ ảnh hưởng tới lợi nhuận.
- Vấn đề tiêu thụ kém của ngành BDS, MBB đang theo dõi sát các chủ đầu tư như NVL và đã có các kịch bản dự phòng. MBB đang cho vay 7 dự án của NVL và các dự án này vẫn đúng tiến độ xây dựng và bán hàng. Ngân hàng đánh giá, lãi suất tăng có thể tác động xấu lên khả năng trả nợ của khách nhưng cũng đã có sự chuẩn bị. Ngân hàng sẽ theo dõi dòng tiền, chuỗi cung ứng... và có chính sách trích lập dự phòng phù hợp. MBB đưa ra mục tiêu NPL sẽ được kiểm soát dưới 0,8% trong năm nay.

Thông tin về Mcredit: Trong Q3/2022, ngân hàng thực hiện xóa nợ nhiều ở Mcredit và đặt mục tiêu NPL sẽ được kiểm soát dưới 6,5% tới cuối năm 2022. Chất lượng nợ của công ty này đang trong tầm kiểm soát với nợ quá hạn vẫn trong kế hoạch đề ra. Mcredit sẽ tận dụng tối đa hỗ trợ từ ngân hàng mẹ MBB. Đồng thời, các sản phẩm của Mcredit được bán chéo qua tập đoàn Viettel và các công ty trong hệ sinh thái của tập đoàn này để tiếp cận khách hàng nông thôn có thu nhập thấp.

IV. Thông tin khác

- Kế hoạch kinh doanh năm 2023: Tăng trưởng tín dụng vẫn sẽ phụ thuộc vào NHNN cấp. Trước bối cảnh vĩ mô còn nhiều khó khăn, thu nhập lãi thuần có thể ảnh hưởng tiêu cực vì lãi suất tăng, tuy nhiên, thu nhập dịch vụ dự báo vẫn tăng trưởng tốt khoảng 20-30% so với năm 2022. CIR (hợp nhất) kỳ vọng duy trì ổn định đạt 32% và CIR ngân hàng mẹ sẽ thấp hơn nhẹ. LNTT tăng từ 15-20%, ROE đi ngang ở mức 24% (so với năm 2022) và tỷ lệ NPL duy trì mức dưới 0,8%.

- Cơ sở khách hàng: Hiện tại số lượng là 18 triệu khách hàng, kỳ vọng đến cuối năm 2022 con số sẽ tăng lên 20 triệu khách hàng. Trong Q3/2022 MBB thu hút được thêm 3 triệu khách hàng mới, 60% là thông qua các ứng dụng ngân hàng số (cao gấp đôi Q3/2021). Số lượng giao dịch trên kênh số tăng 4 lần từ 220 triệu lên 808 triệu giao dịch, giá trị giao dịch tăng 3 lần svck từ 2,9 triệu tỷ đồng lên 7,8 triệu tỷ đồng.
- Thanh khoản: Duy trì ổn định, tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn 33%, dưới ngưỡng 34% của NHNN. Nền tảng vốn CAR đến hết Q3/2022 đạt 11,3% trong đó vốn cấp 1 là 10,3%. Hệ số đòn bẩy (TTS/VCSH) là 8,6 lần (năm 2021 là 9,7), phù hợp định hướng cân bằng lợi nhuận và rủi ro.
- Câu chuyện tìm đối tác chiến lược cho MIC và MBS: MBB vẫn chưa chốt được đối tác, ngân hàng đặt mục tiêu đối tác phải có năng lực cao về công nghệ, vốn, quản trị... để đóng góp vào sự phát triển của các công ty thành viên, vì vậy, quá trình lựa chọn cần nhiều thời gian hơn.
- Chi nhánh của MBB tại Campuchia: Ngân hàng đã hoàn thành thành lập công ty con (ngân hàng 100% sở hữu của MBB), hiện đang tiếp tục tìm đối tác hợp tác và hy vọng hoàn thành trong 2023), khi hoàn thành thì chi nhánh này sẽ chuyển thành Ngân hàng TNHH 2 thành viên.
- Kế hoạch phát hành riêng lẻ 65 triệu cổ phiếu: Nhà đầu tư chiến lược bao gồm tập đoàn Viettel vẫn đang trong quá trình làm hồ sơ với cơ quan quản lý, tiếp theo MBB sẽ gửi thư mời cho cổ đông và làm việc với đơn vị tư vấn phát hành.
- Vấn đề rủi ro tỷ giá: Nguồn USD của MBB từ huy động từ khách hàng hoặc vay nước ngoài. MBB cho vay USD kỳ hạn ngắn và theo lãi suất SOFR (tài trợ qua đêm có bảo đảm) để giảm rủi ro. Trong trường hợp dư nguồn USD, MBB sẽ đổi sang VND để cho vay và phòng vệ bằng các hợp đồng phái sinh để giảm rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất.
- Tái cơ cấu Ocean bank: MBB đã hoàn thành tài liệu nộp lên NHNN và có thể sẽ được phê duyệt vào đầu năm 2023.
- Lãi suất điều hành của NHNN: MBB kỳ vọng NHNN có thể tăng lãi suất điều hành tiếp 100 bps trong Q4/2022 hoặc Q1/2023.

V. Đánh giá

Từ KQKD Q3/2022 cho thấy, chất lượng tài sản và thu nhập của MBB vẫn ổn định nhưng đã bước đầu bị ảnh hưởng bởi xu hướng tăng mạnh của lãi suất. Các tác động vĩ mô trong và ngoài nước và thị trường bất động sản dự kiến sẽ gia tăng cường độ theo chiều hướng bất lợi đối với hoạt động của ngân hàng trong các quý tiếp theo. Tuy vậy, nền tảng vốn mạnh và chất lượng tài sản tốt sẽ là bộ giảm sóc hiệu quả giúp MBB duy trì được các tỷ lệ sinh lời cho giai đoạn khó khăn ngắn hạn sắp tới. ***Trong khi đó, chiến lược mở rộng bán lẻ, số hóa mạnh mẽ và các lợi ích riêng có khi tham gia tái cấu trúc ngân hàng yếu kém sẽ đảm bảo động lực tăng trưởng trong dài hạn.***

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2021	2022F	2021	2022F	2021	2022F	Hiện tại
HOSE	LHG	0,9	18.000	40.560	125,3%	21,5	0,7	48,5	-23,0	3,0	2,9	0,6
HOSE	NLG	8,3	21.700	45.800	111,1%	134,8	-15,4	28,3	-77,1	6,6	6,9	1,0
HOSE	NKG	3,2	12.000	25.200	110,0%	143,7	-14,2	653,3	-69,4	1,3	4,0	0,6
HOSE	KBC	12,7	16.500	33.400	102,4%	100,3	-30,7	198,7	288,4	10,6	5,7	0,8
HOSE	MWG	67,4	46.050	88.600	92,4%	13,3	13,0	25,0	11,2	14,4	9,2	2,9
HOSE	KDH	15,4	21.450	37.300	73,9%	-17,4	-25,7	4,3	20,0	14,1	12,1	1,3
HOSE	HPG	85,2	14.650	24.900	70,0%	66,1	-5,0	156,6	-47,5	2,3	4,2	0,9
HOSE	ELC	0,6	8.310	13.600	63,7%	-17,8	37,8	0,5	19,7	11,3	9,6	0,6
HOSE	DRC	2,6	21.600	34.700	60,6%	20,1	17,5	13,4	5,2	8,2	8,4	1,4
HOSE	PHR	5,2	38.400	59.800	55,7%	19,0	-31,0	-49,8	90,2	13,9	7,1	1,5
HNX	TNG	1,6	15.300	23.500	53,6%	0,0	18,6	0,0	35,2	4,9	6,8	1,0
HOSE	BFC	1,0	16.800	25.800	53,6%	42,2	14,0	64,5	-9,9	5,4	6,7	0,9
HOSE	IMP	3,4	51.500	79.000	53,4%	-7,5	18,6	-9,8	18,5	18,0	12,1	1,9
HOSE	PC1	5,0	18.600	28.400	52,7%	47,4	-25,2	36,8	-72,3	11,1	8,1	1,0
UPCOM	HND	6,8	13.600	20.500	50,7%	-16,9	21,3	-69,5	69,4	18,3	7,4	1,1
HOSE	GEG	3,9	12.100	18.200	50,4%	-7,5	53,2	9,4	9,8	13,5	10,6	1,1
HOSE	HAX	1,0	17.800	26.500	48,9%	-0,3	8,9	28,2	74,9	9,6	4,2	1,2
HOSE	ACB	68,1	20.150	29.200	44,9%	29,7	19,6	25,0	50,9	7,1	4,6	1,2

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 04/11/2022 (*)	40,000 – 42,000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	53,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	26.2% - 32.5%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	57,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	35.7% - 42.5%
Giá cắt lỗ	38,400
Giá mục tiêu cơ bản	

(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ CTD là công ty đầu ngành trong lĩnh vực xây dựng dân dụng, từ 2019 đến nay CTD trải qua giai đoạn khó của ngành BĐS cùng với diễn biến giá NVL tăng cao và có nhiều thay đổi quan trọng trong bộ máy quản trị, điều hành khiến KQKD và vị thế của CTD bị ảnh hưởng đáng kể. Q3/2022, CTD đạt 3.113 tỷ đồng doanh thu, +190,8% svck & LNST lỗ -3,5 tỷ svck lỗ -11,8 tỷ đồng, lũy kế 9 tháng doanh thu & LNST lần lượt là 8.306 tỷ +34,2% svck và 1,9 tỷ -97,8% svck.
- ❖ Đến thời điểm hiện tại, những khó khăn của CTD dần đi qua, bộ máy nhân sự đã ổn định, đi cùng đà giảm giá NVL và các dự án hợp đồng ký kết từ 2018 - 2021 có biên thấp đang dần hoàn thiện. Triển vọng 2023 sẽ tích cực nhờ quy mô Back-log lớn, ước tính đến hết Q3/2022 đã vượt 40,000 tỷ - cao hơn nhiều thời hoàng kim của CTD. Do đó, với hỗ trợ từ đà giảm của giá NVL, KQKD năm 2023 của CTD sẽ tích cực dù ngành BĐS vẫn còn đó những khó khăn. Về ngắn hạn, việc hoàn thiện các dự án ở giai đoạn trước với biên thấp và việc trích lập dự phòng có thể còn tiếp diễn, khiến LNST của CTD trong Q4/2022 có khả năng chưa thể hồi phục mạnh.
- ❖ Với triển vọng lợi nhuận năm 2023 là tích cực, việc điều chỉnh mạnh giá cổ phiếu, khiến CTD đang giao dịch tại P/B là 0.4 lần, rẻ hơn nhiều so với doanh nghiệp cùng ngành như HBC đang giao dịch tại P/B là 0,8 lần, sẽ mở ra cơ hội đầu tư tốt.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Xây dựng Coteccons (HOSE: CTD)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Xây dựng
Vốn hóa (tỷ đồng)	3.102
SLCPĐLH (triệu cp)	74
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	677
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	40
SH NĐTNN còn lại (%)	0,0%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	40.300-113.600

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	14.558	9.078	13.411
LNST	334	24	82
ROA (%)	2,2	0,2	0,5
ROE (%)	3,8	0,3	1,0
EPS (đồng)	4.164	323	1.101
Giá trị sổ sách (đồng)	110.768	110.923	111.230
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.000	-	-
P/E (x) (*)	18,7	339,0	38,2
P/B (x) (*)	0,7	1,0	0,9

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ CTD đang dao động thăm dò tại biên hẹp 41 - 45 sau khi có 2 lần được hỗ trợ quanh vùng 40. Hiện tại, diễn biến có tranh chấp nhưng dòng tiền hỗ trợ có động thái dần tăng. Do vậy, CTD sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tăng ngắn hạn trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 04/11/2022 (*)	33,000 – 34,500
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	42,500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	23.2% - 28.8%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	46,500
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	34.8% - 40.9%
Giá cắt lỗ	31,800
Giá mục tiêu cơ bản	59,300
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ 9T2022, HAH ghi nhận doanh thu thuần 2.360 tỷ đồng (+84% svck), lợi nhuận sau thuế công ty mẹ 658 tỷ đồng (+172% svck). Đây là 1 năm kinh doanh thuận lợi nhất trong lịch sử của HAH với giá cho thuê tàu được hưởng lợi từ tình hình chung. Trong Quý 3/2022, tổng số tàu hoạt động là 10 (cao hơn cùng kỳ năm trước là 8) với tổng công suất khoảng 14.177 TEUs (công suất nội địa 6.033 TEUs).
- ❖ Nhìn chung, chúng tôi đánh giá KQKD năm 2022 của doanh nghiệp vẫn sẽ tích cực tuy nhiên trong năm 2023, ban lãnh đạo đang giữ thái độ thận trọng hơn với triển vọng của giá cước vận tải (trong xu hướng đang giảm), cũng như triển vọng về thương mại quốc tế toàn cầu. Mặt bằng giá cước hiện tại so với thời điểm 2018 đã thiết lập mặt bằng mới, công ty kỳ vọng nếu nguồn cung trên tuyến nội địa tăng lên thì có thể gia tăng thêm 1 tàu để khai thác (trong các tàu đang cho thuê, tàu đến hạn nhanh nhất của công ty là vào tháng 10/2023).
- ❖ Với mức P/E trượt hiện tại chỉ khoảng 3,1 lần, HAH đang giao dịch tại mức định giá thấp nhất kể từ khi niêm yết. Mặc dù tính chu kỳ là hiện hữu, tuy nhiên chúng tôi vẫn nhận thấy cơ hội đối với cổ phiếu HAH trong ngắn hạn.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An (HOSE: HAH)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Logistic
Vốn hóa (tỷ đồng)	2.423
SLCPĐLH (triệu cp)	70
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	1.806
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	89
SH NĐTNN còn lại (%)	35,2%
ĐD giá 52 tuần (nghìn đồng)	32.650-90.000

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	1.192	1.955	2.821
LNST	138	446	885
ROA (%)	7,1	16,7	26,6
ROE (%)	12,6	31,8	46,6
EPS (đồng)	1.953	6.250	12.243
Giá trị sổ sách (đồng)	16.108	22.721	34.895
Cổ tức tiền mặt (đồng)	714	714	714
P/E (x) (*)	6,5	7,7	2,8
P/B (x) (*)	0,8	2,1	1,0

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ HAH vẫn trong vùng thăm dò 32.5 - 35.8 sau giai đoạn giảm sâu. Diễn biến HAH đang ổn định trở lại và áp lực cung cũng hạ nhiệt. Dự kiến HAH sẽ tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và dần tăng ngắn hạn.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 04/11/2022 (*)	39,000 – 42,000
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	50,000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	19% - 28.2%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	54,000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	28.6% - 38.5%
Giá cắt lỗ	36,800
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ 9T2022, IDC đạt doanh thu 7.034 tỷ đồng (+119% svck), lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt 2.194 tỷ đồng (+383% svck). Trong đó, đóng góp lớn nhất là mảng kinh doanh dịch vụ Khu công nghiệp đạt doanh thu 4.083 tỷ đồng (+654% svck) do công ty hạch toán phân bổ/doanh thu mới từ các KCN: Hựu Thạnh, Phú Mỹ 2 & mở rộng, Nhơn Trạch 5 (đã hạch toán hết 1 lần), các mảng kinh doanh còn lại (ngoại trừ xây lắp định hướng giảm tỷ trọng) đều có sự phục hồi tốt so với nền thấp năm 2021 (ảnh hưởng bởi dịch bệnh). Với kết quả này, IDC đã hoàn thành vượt 110% doanh thu và vượt 17% LNST so với kế hoạch của cả năm 2022.
- ❖ Trong 9T2022, IDC đã ký MOU được tổng diện tích khoảng 140 ha (hoàn thành 88% kế hoạch năm), trong đó đóng góp chủ yếu từ KCN Phú Mỹ 2 mở rộng và KCN Hựu Thạnh. Trong bối cảnh, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và tỉnh Long An vẫn đang có diễn biến tích cực trong việc thu hút FDI.
- ❖ Chúng tôi đánh giá những rủi ro trọng yếu trong bối cảnh vĩ mô hiện tại như: lãi suất, tỷ giá, lạm phát, thay đổi chính sách chung của ngành bất động sản sẽ phần nào tác động tiêu cực tới triển vọng chung của ngành. Tuy nhiên, IDC sẽ chưa bị tác động đáng kể bởi các rủi ro kể trên và dự kiến sẽ tiếp tục ghi nhận kqkd tích cực trong Quý 4/2022 cũng như ngắn hạn trong năm 2023.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – Tổng công ty IDICO - CTCP (HNX: IDC)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

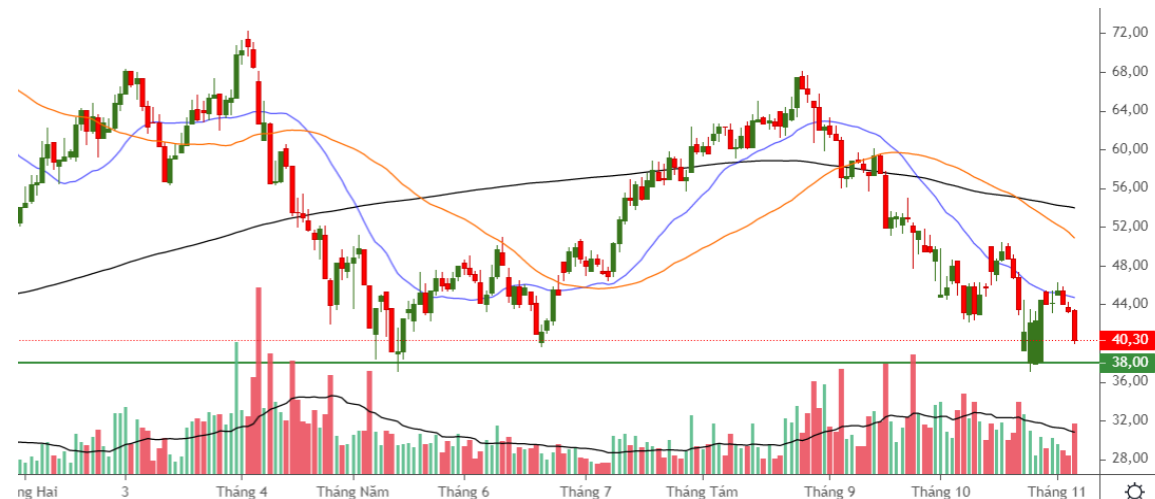
Ngành	KCN
Vốn hóa (tỷ đồng)	14.289
SLCPDLH (triệu cp)	330
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	4.060
GTGPDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	208
SH NĐTNN còn lại (%)	44,8%
ĐB giá 52 tuần (nghìn đồng)	39.100-82.300

TÀI CHÍNH

	2020A	2021E	2022F
Doanh thu	5.356	4.301	7.721
LNST	873	454	2.196
ROA (%)	6,1	3,0	13,8
ROE (%)	22,8	11,2	37,6
EPS (đồng)	2.630	1.376	7.073
Giá trị sổ sách (đồng)	12.661	11.817	20.000
Cổ tức tiền mặt (đồng)	-	2.727	2.727
P/E (x) (*)	12,3	48,0	6,1
P/B (x) (*)	2,5	5,6	2,2

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ Diễn biến IDC vẫn đang thận trọng sau nhịp hồi phục nên có thể sẽ có động thái lùi bước. Tuy nhiên, áp lực cung hiện tại không quá lớn đồng thời vùng hỗ trợ 38 - 40 là vùng hỗ trợ mạnh của IDC. Do vậy, nhịp lùi bước sắp tới là cơ hội để mua tích lũy IDC với mức giá tốt với kỳ vọng tăng giá ngắn hạn.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
07/11	FRT	Động thái nâng đỡ của dòng tiền tại hỗ trợ ngắn hạn 73.2 yếu, do đó, FRT có khả năng sẽ tiếp tục tìm về vùng đáy cũ và cân bằng trở lại.
	PHR	PHR đang thâm nhập vào vùng giá chờ mua 37.2-39.5. Tuy nhiên, có áp lực bán trong ngắn hạn (giảm với khối lượng gia tăng). Do đó, nên chờ điểm cân bằng mới trong vùng chờ mua.
	PVS	Với trạng thái của PVS, đà tăng mạnh của giá dầu thế giới có thể tạo hiệu ứng tăng ngắn hạn cho cổ phiếu. Tuy nhiên, cần lưu ý vùng cản quanh 24.
	SZC	Có áp lực bán ngắn hạn sau chuỗi ngày giằng co nhẹ. Tuy nhiên, hỗ trợ mạnh và gần nhất của SZC là 24-25.5. Do đó, nên chờ điểm cân bằng mới.
	TPB	Mẫu hình hammer với khối lượng tăng cao, cho thấy nỗ lực duy trì tín hiệu tích cực của dòng tiền. Với diễn biến của thị trường chung còn kém sắc, TPB có thể sẽ kiểm tra cung cầu tại 20.4 trong phiên kế tiếp. Do đó, NĐT có thể mua thăm dò.
	VGC	VGC vẫn có dấu hiệu hỗ trợ của dòng tiền. Do đó, tạm thời có thể kỳ vọng VGC bật trở lại từ vùng đáy cũ 36.
	VNIndex	VN-Index lùi bước sâu nhưng xuất hiện nến Hammer từ vùng hỗ trợ 975 điểm. Thanh khoản tăng so với phiên trước, cho thấy dòng tiền đang nỗ lực hấp thu cung ở vùng giá thấp, tuy nhiên nguồn cung vẫn còn gây áp lực. Dự kiến VN-Index sẽ chịu áp lực lùi bước đầu phiên tới để kiểm tra lại cung cầu, nếu dòng tiền tiếp tục có động thái hỗ trợ thì chỉ số sẽ có cơ hội phục hồi trở lại.

Ngày MUA	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
04/11	IDC	40.30	40.50	50.00	54.00	36.80		-0.5%		-2.2%
04/11	HAH	35.40	33.80	42.50	46.50	31.80		4.7%		-2.2%
04/11	CTD	39.40	41.00	53.00	57.00	38.40		-3.9%		-2.2%
04/11	PC1	18.60	18.20	22.00	25.00	16.90		2.2%		-2.2%
03/11	NLG	21.70	22.50	27.50	30.00	20.90		-3.6%		-2.5%
03/11	HDB	15.40	16.00	18.00	19.50	15.20		-3.8%		-2.5%
31/10	MWG	46.05	50.00	58.00	60.00	48.40	48.40	-3.2%	Cắt lỗ 02/11	-0.4%
13/10	PHR	38.40	45.00	50.00	53.00	42.70	48.60	8.0%	Đóng 18/10	2.8%
07/10	BID	33.30	29.00	33.00	35.00	27.40	33.00	13.8%	Đóng 14/10	-1.2%
28/09	HPG	14.65	22.00	24.50	26.00	20.80	20.80	-5.5%	Cắt lỗ 03/10	-6.9%
28/09	VNM	80.00	71.50	79.00	82.50	69.30	69.30	-3.1%	Cắt lỗ 07/10	-11.2%

Hiệu quả Trung bình
0.5%
-2.8%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

1. Sản phẩm Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn kèm gói thanh khoản:

Thời hạn (Tháng)	Suất sinh lợi (%/Năm)	
	Gói cố định	Gói linh hoạt
Không kỳ hạn	0.10%	0.10%
1	6.00%	6.00%
2	6.70%	6.40%
3	7.20%	6.80%
4	7.50%	7.10%
5	7.80%	7.40%
6	8.10%	7.70%
7	8.20%	7.80%
8	8.30%	7.90%
9	8.40%	8.00%
10	8.50%	8.10%
11	8.60%	8.20%
12	8.70%	8.30%

Ghi chú:

• **Gói cố định:** Rong Viet sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào một ngày xác định.

• **Gói linh hoạt:** Rong Viet sẽ tìm bên mua lại Trái phiếu vào bất kỳ ngày nào theo nhu cầu của Khách hàng.

(*) Trái phiếu được đảm bảo bằng BĐS với tỷ lệ đảm bảo hơn 160% do VCB quản lý.

(**) Suất sinh lợi ở bảng trên là suất sinh lợi thực nhận của nhà đầu tư.

2. Sản phẩm Gói Mua nắm giữ 1 năm đối với Trái phiếu CTCP Dịch vụ Giải trí Hưng Thịnh Quy Nhơn với Suất sinh lời là 9.2%/năm.

3. Sản phẩm Mua nắm giữ đáo hạn đối với Trái phiếu CTCP Hưng Thịnh Incons (HTN):

Đáo hạn ngày 31/12/2022	
Thời gian mua	Lãi suất
Từ 16/10/22-15/11/22	7.75%
Từ 16/11/22-31/12/22	7.50%

Quý Khách hàng vui lòng liên hệ Nhân viên quản lý tài khoản và các kênh sau để được tư vấn trực tiếp hoặc để lại thông tin Rong Viet sẽ liên lạc trong thời gian sớm nhất.

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Lầu 1-2-3-4, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, số 76 Quang Trung, P. Lộc Thọ,
TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

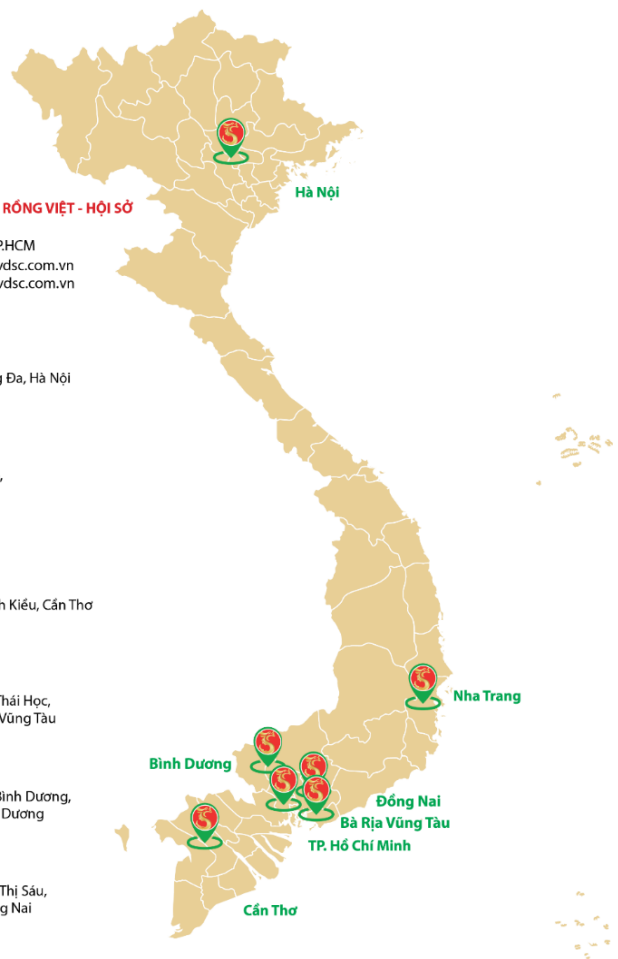
Tầng 2 VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3 Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8 Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1295)

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Đinh Văn Hiến

Chuyên viên

hien.dv@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Đại Hiệp

Chuyên viên cao cấp

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Phạm Thu Hà Phương

Chuyên viên

phuong1.pth@vdsc.com.vn

+ 84 28 6299 2006 (1372)